DANH SÁCH GIẢNG VIÊN CƠ HỮU THAM GIA GIẢNG DẠY CÁC HỌC PHẦN CỦA NGÀNH KẾ TOÁN

Số TT	Họ và tên, năm sinh, chức vụ hiện tại	Học vị, nước, năm tốt nghiệp	Ngành, chuyên ngành	Học phần giảng dạy
1.	Phạm Thị Đào 1983 Trưởng bộ môn	Thạc sĩ, Việt Nam,	Triết học	Triết học Mác-Lênin
2.	Phạm Lan Anh 1985 Giảng viên	Thạc sĩ, Việt Nam	Lịch sử	Triết học Mác-Lênin
3.	Trịnh Thị Phương 1986 Giảng viên	Thạc sĩ, Việt Nam,	Triết học	Kinh tế chính trị Mác-Lênin
4.	Đặng Thị Nga 1981 Giảng viên	Thạc sĩ, Việt Nam	Triết học	Kinh tế chính trị Mác-Lênin
5.	Đặng Thị Nga 1981 Giảng viên	Thạc sĩ, Việt Nam,	Triết học	Chủ nghĩa xã hội khoa học
6.	Lò Thị Quỳnh Lan 1981 Giảng viên	Thạc sĩ, Việt Nam	Triết học	Chủ nghĩa xã hội khoa học
7.	Trịnh Thị Phương 1986 Giảng viên	Thạc sĩ, Việt Nam	Triết học	Tư tưởng Hồ Chí Minh
8.	Nguyễn Thị Thùy 1984 Giảng viên	Thạc sĩ, Việt Nam	Chính trị học	Tư tưởng Hồ Chí Minh
9.	Nguyễn Thị Hà 1983 Giảng viên	Thạc sĩ, Việt Nam,	Triết học	Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam
10.	Phạm Lan Anh 1985 Giảng viên	Thạc sĩ, Việt Nam	Lịch sử	Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam
11.	Lưu Văn Thiêm 1980 Trưởng khoa	Tiến sĩ, Việt Nam,	Vật liệu và Linh kiện nano	Toán cao cấp
12.	Nguyễn Thị Ngọ 1979 Giảng viên	Thạc sĩ, Việt Nam,	Toán học	Toán cao cấp

Số TT	Họ và tên, năm sinh, chức vụ hiện tại	Học vị, nước, năm tốt nghiệp	Ngành, chuyên ngành	Học phần giảng dạy
13.	Phạm Thị Mai Dung 1981 Giảng viên	Thạc sĩ, Việt Nam,	Toán học	Toán xác suất và thống kê
14.	Nguyễn Thị Ngọ 1979 Giảng viên	Thạc sĩ, Việt Nam,	Toán học	Toán xác suất và thống kê
15.	Đặng Thị Thúy Thành 1980 Giảng viên	Thạc sĩ, Việt Nam,	Luật học	Pháp luật
16.	Nghiêm Thị Hoài 1978 Giảng viên	Thạc sĩ, Việt Nam,	Lý luận về lịch sử nhà nước và pháp luật	Pháp luật
17.	Dương Hoàng Ân 1972 Trợ giảng	Đại học, Việt Nam	Luật kinh tế	Pháp luật
18.	Ngô Thị Thu Giang 1972 Giảng viên	Thạc sĩ, Việt Nam,	SPKT Tin học	Tin học đại cương
19.	Vũ Mạnh Hùng 1983 Giảng viên	Thạc sĩ, Việt Nam	Khoa học máy tính	Tin học đại cương
20.	Nguyễn Thị Huyền Thanh 1980 Trợ giảng	Đại học, Việt Nam	Công nghệ thông tin	Tin học đại cương
21.	Lê Nguyên Hương 1976 Trưởng BM Ngoại ngữ	Thạc sĩ, Việt Nam,	Tiếng Anh	Tiếng Anh cơ bản
22.	Đặng Thuý Hằng 1983 Giảng viên	Thạc sĩ, Việt Nam	Ngôn ngữ Anh	Tiếng Anh cơ bản
23.	Lê Thị Kim Tuyết 1979 Giảng viên	Tiến sĩ, Việt Nam,	Quản trị nhân lực	Phương pháp nghiên cứu khoa học trong kinh doanh
24.	Tạ Văn Cánh 1971 Phó trưởng khoa	Tiến sĩ, Australia,	Quản trị tri thức	Phương pháp nghiên cứu khoa học trong kinh doanh
25.	Phạm Thị Thu Hà 1983 Giảng viên	Thạc sĩ, Việt Nam,	Thương mại	Kinh tế môi trường

Số TT	Họ và tên, năm sinh, chức vụ hiện tại	Học vị, nước, năm tốt nghiệp	Ngành, chuyên ngành	Học phần giảng dạy
26.	Lý Thu Cúc 1983 Giảng viên	Thạc sĩ, Việt Nam,	Quản trị kinh doanh	Kinh tế môi trường
27.	Nguyễn Văn Thản 1976 Giảng viên	Thạc sĩ, Việt Nam,	Kinh tế	Đạo đức kinh doanh và văn hóa doanh nghiệp
28.	Đỗ Thị Kim Dung 1978 Giảng viên	Thạc sĩ, Việt Nam,	Tài chính ngân hàng	Đạo đức kinh doanh và văn hóa doanh nghiệp
29.	Nguyễn Thị Ngân Hà 1984 Giảng viên	Thạc sĩ, Việt Nam,	Kinh tế đối ngoại	Kinh tế quốc tế
30.	Trịnh Thị Hà Thu 1986 Giảng viên	Thạc sĩ, Việt Nam,	Kinh doanh và quản lý	Kinh tế quốc tế
31.	Dư Thị Luyến 1984 Giảng viên	Thạc sĩ, Việt Nam,	Chính trị học, Giáo dục thể chất	Giáo dục thể chất
32.	Đồng Trung Du 1984 Giảng viên	Thạc sĩ, Việt Nam	Quản trị kinh doanh, Sư phạm thể dục thể thao	Giáo dục thể chất
33.	Giảng viên thuê ngoài		Giáo dục QP-AN	Giáo dục Quốc phòng – An ninh
34.	Hàn Thị Mỹ Hạnh 1992 Giảng viên	Thạc sĩ, Việt Nam,	Quản trị kinh doanh	Kinh tế vi mô
35.	Đoàn Thị Thu Hương 1980 Giảng viên	Thạc sĩ, Việt Nam,	Quản trị kinh doanh	Kinh tế vi mô
36.	Đoàn Thị Thu Hương 1980 Giảng viên	Thạc sĩ, Việt Nam,	Quản trị kinh doanh	Kinh tế vĩ mô
37.	Hàn Thị Mỹ Hạnh 1992 Giảng viên	Thạc sĩ, Việt Nam,	Quản trị kinh doanh	Kinh tế vĩ mô
38.	Phạm Thị Oanh 1982 Giảng viên	Thạc sĩ, Việt Nam,	Kế toán – kiểm toán	Nguyên lý kế toán
39.	Lý Thu Cúc 1983 Giảng viên	Thạc sĩ, Việt Nam,	Quản trị kinh doanh	Nguyên lý kế toán
40.	Nguyễn Thị Minh Tâm 1980 Giảng viên	Thạc sĩ, Việt Nam,	Kinh tế	Tài chính – Tiền tệ

Số TT	Họ và tên, năm sinh, chức vụ hiện tại	Học vị, nước, năm tốt nghiệp	Ngành, chuyên ngành	Học phần giảng dạy
41.	Nguyễn Thị Hiền 1984 Giảng viên	Thạc sĩ, Việt Nam,	Kinh tế	Tài chính – Tiền tệ
42.	Vũ Trung Kiên 1989 Giảng viên	Thạc sĩ, Việt Nam,	Quản trị kinh doanh	Thống kê kinh doanh
43.	Nguyễn Thị Giang 1986 Giảng viên	Thạc sĩ, Việt Nam,	Quản trị kinh doanh	Thống kê kinh doanh
44.	Đinh Thị Thủy 1986 Giảng viên	Thạc sĩ, Việt Nam,	Quản trị kinh doanh	Quản trị học
45.	Tạ Văn Cánh 1971 Phó trưởng khoa	Tiến sĩ, Australia,	Quản trị tri thức	Quản trị học
46.	Nghiêm Thị Hoài 1978 Giảng viên	Thạc sĩ, Việt Nam,	Pháp luật	Luật kinh tế
47.	Đặng Thị Thúy Thành 1980 Giảng viên	Thạc sĩ, Việt Nam,	Luật học	Luật kinh tế
48.	Phùng Thị Hạnh 1978 Trưởng phòng Đào tạo	Thạc sĩ, Việt Nam,	Thương mại	Thanh toán quốc tế
49.	Đỗ Thị Kim Dung 1978 Giảng viên	Thạc sĩ, Việt Nam,	Tài chính ngân hàng	Thanh toán quốc tế
50.	Trần Thị Hậu 1985 Giảng viên	Thạc sĩ, Việt Nam,	Tiếng Anh	Tiếng Anh chuyên ngành Kế toán
51.	Lê Nguyên Hương 1976 Trưởng BM	Thạc sĩ, Việt Nam,	Tiếng Anh	Tiếng Anh chuyên ngành Kế toán
52.	Nguyễn Hữu Thành 1982 Trưởng bộ môn	Thạc sĩ, Việt Nam,	Toán học	Kinh tế lượng
53.	Lưu Văn Thiêm 1980 Trưởng khoa	Tiến sĩ, Việt Nam,	Vật liệu và Linh kiện nano	Kinh tế lượng

Số TT	Họ và tên, năm sinh, chức vụ hiện tại	Học vị, nước, năm tốt nghiệp	Ngành, chuyên ngành	Học phần giảng dạy
54.	Tạ Văn Cánh 1971 Phó trưởng khoa	Tiến sĩ, Australia,	Quản trị tri thức	Thương mại điện tử căn bản
55.	Trịnh Thị Hà Thu 1986 Giảng viên	Thạc sĩ, Việt Nam,	Kinh doanh và quản lý	Thương mại điện tử căn bản
56.	Tạ Văn Cánh 1971 Phó trưởng khoa	Tiến sĩ, Australia,	Quản trị tri thức	Giao tiếp và đàm phán trong kinh doanh
57.	Đoàn Thị Phương Thảo 1986 Giảng viên	Thạc sĩ, Việt Nam,	Quản trị kinh doanh	Giao tiếp và đàm phán trong kinh doanh
58.	Nguyễn Thị Hồng Luyên 1987 Giảng viên	Thạc sĩ, Việt Nam,	Kế toán	Tổ chức công tác kế toán
59.	Nguyễn Văn Anh 1966 Trưởng phòng	Thạc sĩ, Hoa Kỳ,	Quản trị kinh doanh	Tổ chức công tác kế toán
60.	Ngô Chí Thành 1979 Giảng viên	Thạc sĩ, Việt Nam,	Kế toán	Kế toán quản trị
61.	Đào Thị Hằng 1984 Trưởng bộ môn	Thạc sĩ, Việt Nam,	Kế toán – Kiểm toán	Kế toán quản trị
62.	Dương Thị Tân 1981 Trưởng khoa	Thạc sĩ, Việt Nam,	Quản trị kinh doanh	Kiểm toán căn bản
63.	Phạm Xuân Hà 1982 Giảng viên	Thạc sĩ, Việt Nam,	Quản trị kinh doanh	Kiểm toán căn bản
64.	Đoàn Thị Ngọc Anh 1990 Giảng viên	Thạc sĩ, Việt Nam,	Kế toán	Thuế
65.	Ngô Chí Thành 1979 Giảng viên	Thạc sĩ, Việt Nam,	Kế toán	Thuế
66.	Nguyễn Thị Hồng Luyên 1987 Giảng viên	Thạc sĩ, Việt Nam,	Kế toán	Đại cương kế toán tập đoàn
67.	Nguyễn Văn Đức 1979 Ban giám hiệu	Tiến sĩ, Việt Nam,	Tài chính – Ngân hàng	Đại cương kế toán tập đoàn
68.	Nguyễn Văn Anh 1966 Trưởng phòng	Thạc sĩ, Hoa Kỳ,	Quản trị Kinh doanh	Luật và chuẩn mực kế toán

Số TT	Họ và tên, năm sinh, chức vụ hiện tại	Học vị, nước, năm tốt nghiệp	Ngành, chuyên ngành	Học phần giảng dạy
69.	Nguyễn Thị Thu Huyền 1983 Giảng viên	Thạc sĩ, Việt Nam,	Kế toán	Luật và chuẩn mực kế toán
70.	Phạm Thị Linh 1979 Giảng viên	Thạc sĩ, Việt Nam,	Quản trị Kinh doanh	Quản trị rủi ro
71.	Nguyễn Nhật Thành 1992 Giảng viên	Thạc sĩ, Việt Nam,	Tài chính – Ngân hàng	Quản trị rủi ro
72.	Đoàn Thị Hương Thủy 1983 Giảng viên	Thạc sĩ, Việt Nam,	Marketing	Marketing căn bản
73.	Trịnh Thùy Giang 1983 Giảng viên	Thạc sĩ, Việt Nam,	Quản trị Kinh doanh	Marketing căn bản
74.	Trịnh Thị Hà Thu 1986 Giảng viên	Thạc sĩ, Việt Nam,	Kinh doanh và quản lý	Thị trường chứng khoán
75.	Đoàn Thị Phương Thảo 1986 Giảng viên	Thạc sĩ, Việt Nam,	Quản trị kinh doanh	Thị trường chứng khoán
76.	Đoàn Thị Phương Thảo 1986 Giảng viên	Thạc sĩ, Việt Nam,	Quản trị kinh doanh	Bảo hiểm
77.	Trịnh Thị Hà Thu 1986 Giảng viên	Thạc sĩ, Việt Nam,	Kinh doanh và quản lý	Bảo hiểm
78.	Nguyễn Thị Thu Huyền 1983 Giảng viên	Thạc sĩ, Việt Nam,	Kế toán	Kế toán tài chính 1
79.	Phạm Thị Oanh 1982 Giảng viên	Thạc sĩ, Việt Nam,	Kế toán – kiểm toán	Kế toán tài chính 1
80.	Hà Thị Thu Thủy 1984 Giảng viên	Thạc sĩ, Việt Nam,	Kế toán	Kế toán tài chính 2
81.	Đào Thị Hằng 1984 Trưởng bộ môn	Thạc sĩ, Việt Nam,	Kế toán – Kiểm toán	Kế toán tài chính 2
82.	Đặng Thị Ngát 1979 Giảng viên	Thạc sĩ, Việt Nam,	Kế toán	Kế toán tài chính 3
83.	Ngô Chí Thành 1979 Giảng viên	Thạc sĩ, Việt Nam,	Kế toán	Kế toán tài chính 3

Số TT	Họ và tên, năm sinh, chức vụ hiện tại	Học vị, nước, năm tốt nghiệp	Ngành, chuyên ngành	Học phần giảng dạy
84.	Nguyễn Văn Đức 1979 Phó Hiệu trưởng	Tiến sĩ, Việt Nam,	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính doanh nghiệp
85.	Nguyễn Thị Hiền 1984 Giảng viên	Thạc sĩ, Việt Nam,	Kinh tế	Tài chính doanh nghiệp
86.	Nguyễn Văn Đức 1979 Ban giám hiệu	Tiến sĩ, Việt Nam,	Tài chính – Ngân hàng	Phân tích tài chính doanh nghiệp
87.	Lê Thị Kim Tuyết 1979 Giảng viên	Tiến sĩ, Việt Nam,	Quản trị nhân lực	Phân tích tài chính doanh nghiệp
88.	Đào Thị Hằng 1984 Trưởng bộ môn	Thạc sĩ, Việt Nam,	Kế toán – Kiểm toán	Thực hành kế toán tài chính
89.	Phạm Thị Oanh 1982 Giảng viên	Thạc sĩ, Việt Nam,	Kế toán – kiểm toán	Thực hành kế toán tài chính
90.	Hà Thị Thu Thủy 1984 Giảng viên	Thạc sĩ, Việt Nam,	Kế toán	Kế toán máy
91.	Phạm Xuân Hà 1982 Giảng viên	Thạc sĩ, Việt Nam,	Quản trị kinh doanh	Kế toán máy
92.	Nguyễn Quang Vinh 1972 Giám đốc TTSXDV	Thạc sĩ, Việt Nam,	Quản trị kinh doanh	Kiểm soát chi phí doanh nghiệp dệt may
93.	Dương Thị Tân 1981 Trưởng khoa	Thạc sĩ, Việt Nam,	Quản trị kinh doanh	Kiểm soát chi phí doanh nghiệp dệt may
94.	Đặng Thị Ngát 1979 Giảng viên	Thạc sĩ, Việt Nam,	Kế toán	Kế toán quốc tế
95.	Nguyễn Thị Hồng Luyên 1987 Giảng viên	Thạc sĩ, Việt Nam,	Kế toán	Kế toán quốc tế
96.	Nguyễn Thị Thu Huyền 1983 Giảng viên	Thạc sĩ, Việt Nam,	Kế toán	Kế toán doanh nghiệp đặc thù
97.	Đoàn Thị Ngọc Anh 1990 Giảng viên	Thạc sĩ, Việt Nam,	Kế toán	Kế toán doanh nghiệp đặc thù
98.	Đoàn Thị Ngọc Anh 1990	Thạc sĩ, Việt	Kế toán	Thực hành kế toán tổng hợp

Số TT	Họ và tên, năm sinh, chức vụ hiện tại	Học vị, nước, năm tốt nghiệp	Ngành, chuyên ngành	Học phần giảng dạy
	Giảng viên	Nam,		
99.	Đặng Thị Ngát 1979 Giảng viên	Thạc sĩ, Việt Nam,	Kế toán	Thực hành kế toán tổng hợp
100.	Đỗ Thị Kim Dung 1978 Giảng viên	Thạc sĩ, Việt Nam,	Tài chính ngân hàng	Tài chính công
101.	Nguyễn Thị Minh Tâm 1980 Giảng viên	Thạc sĩ, Việt Nam,	Kinh tế	Tài chính công
102.	Ngô Chí Thành 1979 Giảng viên	Thạc sĩ, Việt Nam,	Kế toán	Kế toán hành chính sự nghiệp
103.	Nguyễn Văn Anh 1966 Trưởng phòng Tài vụ	Thạc sĩ, Hoa Kỳ,	Quản trị Kinh doanh	Kế toán hành chính sự nghiệp
104.	Đặng Thị Ngát 1979 Giảng viên	Thạc sĩ, Việt Nam,	Kế toán	Thực hành kế toán hành chính sự nghiệp
105.	Nguyễn Thị Thu Huyền 1983 Giảng viên	Thạc sĩ, Việt Nam,	Kế toán	Thực hành kế toán hành chính sự nghiệp
106.	Nguyễn Văn Anh 1966 Trưởng phòng	Thạc sĩ, Hoa Kỳ,	Quản trị Kinh doanh	Luật và chuẩn mực kiểm toán
107.	Dương Thị Tân 1981 Trưởng khoa	Thạc sĩ, Việt Nam,	Quản trị kinh doanh	Luật và chuẩn mực kiểm toán
108.	Đào Thị Hằng 1984 Trưởng BM Kế toán	Thạc sĩ, Việt Nam,	Kế toán – Kiểm toán	Kiểm toán nội bộ
109.	Hà Thị Thu Thủy 1984 Giảng viên	Thạc sĩ, Việt Nam,	Kế toán	Kiểm toán nội bộ
110.	Phạm Thị Oanh 1982 Giảng viên	Thạc sĩ, Việt Nam,	Kế toán – kiểm toán	Kiểm toán báo cáo tài chính
111.	Nguyễn Văn Đức 1979 Ban giám hiệu	Tiến sĩ, Việt Nam,	Tài chính – Ngân hàng	Kiểm toán báo cáo tài chính
112.	Lưu Văn Hiếu 1987 Giảng viên	Tiến sĩ, Đài Loan,	Quản trị Kinh doanh	Thực tập nghề nghiệp
113.	Lê Thị Kim Tuyết	Tiến sĩ,	Quản trị nhân lực	Thực tập nghề nghiệp

Số TT	Họ và tên, năm sinh, chức vụ hiện tại	Học vị, nước, năm tốt nghiệp	Ngành, chuyên ngành	Học phần giảng dạy
	1979 Giảng viên	Việt Nam,		
114.	Lưu Văn Hiếu 1987 Giảng viên	Tiến sĩ, Đài Loan,	Quản trị Kinh doanh	Thực tập cuối khóa
115.	Lê Thị Kim Tuyết 1979 Giảng viên	Tiến sĩ, Việt Nam,	Quản trị nhân lực	Thực tập cuối khóa
116.	Lê Thị Kim Tuyết 1979 Giảng viên	Tiến sĩ, Việt Nam,	Quản trị nhân lực	Khóa luận tốt nghiệp
117.	Tạ Văn Cánh 1971 Phó trưởng khoa Kinh tế	Tiến sĩ, Australia,	Kế toán	Khóa luận tốt nghiệp
118.	Nguyễn Thị Hồng Luyên 1987 Giảng viên	Thạc sĩ, Việt Nam,	Kế toán	Excel ứng dụng trong kế toán
119.	Đoàn Thị Ngọc Anh 1990 Giảng viên	Thạc sĩ, Việt Nam,	Kế toán	Excel ứng dụng trong kế toán
120.	Đoàn Thị Ngọc Anh 1990 Giảng viên	Thạc sĩ, Việt Nam,	Kế toán	Lập và đọc báo cáo tài chính
121.	Lê Thị Kim Tuyết 1979 Giảng viên	Tiến sĩ, Việt Nam,	Quản trị nhân lực	Lập và đọc báo cáo tài chính
122.	Hà Thị Thu Thủy 1984 Giảng viên	Thạc sĩ, Việt Nam,	Kế toán	Kế toán thuế
123.	Lý Thu Cúc 1983 Giảng viên	Thạc sĩ, Việt Nam,	Quản trị Kinh doanh	Kế toán thuế

Hà Nội, ngày 18 tháng 11 năm 2022

NGƯỜI LẬP

Nghiêm Thị Hoài

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP DỆT MAY HÀ NỘI

TS. Hoàng Xuân Hiệp